

Bản án số: 79/2020/HS-ST
Ngày: 13/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đàm Nhân Trác.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2020/HSST ngày 02/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Cao Văn T, sinh năm 1975;

Trú tại: Khu 16, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính : Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Cao Văn Th và bà Trần Thị Q, đều đã chết; có vợ là Cao Thị T và 4 con.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị tạm giữ ngày 15/8/2020, chuyển tạm giam ngày 21/8/2020 đến nay, tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người bị hại:

Ông Nguyễn Huy L, sinh năm 1963;

Trú tại: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương,

Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Những người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988;

Anh Nguyễn Văn Thường, sinh năm 1976;

Đều trú tại: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn T không có việc làm ổn định, Khoảng 15 giờ ngày 15/8/2020, T đi bộ và đi nhờ xe từ thành phố Hải Dương đến khu vực C, thuộc địa phận xã Q, huyện T; đứng trên cầu quan sát, phát hiện dưới rìa bên phải sông theo hướng từ C

về hạ lưu có 02 chiếc thuyền đang neo đậu, không có người trông coi. Khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, Cao Văn T đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc thuyền bê tông cốt sắt kích thước 4,8x1,25x0,5m và 02 tay chèo của ông Nguyễn Huy L. Trên đường chèo thuyền về thì bị mọi người phát hiện bắt giữ quả tang.

Quá trình điều tra Cao Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 31/KL-ĐGTS ngày 20/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tứ Kỳ xác định trị giá tài sản tại thời điểm tháng 8/2020 gồm: 02 tay chèo có trị giá 160.000 đồng; 01 thuyền bê tông có trị giá 4.046.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Cao Văn T trộm cắp là 4.206.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố số 78/QĐ-VKSTK ngày 01/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Cao Văn T ra trước tòa để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt Cao Văn T từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2020; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với huy, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00, ngày 15/8/2020 tại khu vực bờ sông C, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Cao Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Huy L 01 chiếc thuyền bê tông cùng 02 tay chèo, trị giá là 4.206.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo ra trước tòa để xét xử với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, cần phải được xử lý theo quy định pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại; người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại, quá trình điều tra người bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Cao Văn T 04 tháng tù; thời gian tính từ ngày 15/8/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Cao Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam -CA tỉnh HD
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự huyện Tứ Kỳ
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Nhân Trác